

Số: 710 /TBMBG-BV

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp

Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải có kế hoạch tổ chức thực hiện gói thầu: Mua xe ô tô tải để phục vụ các công tác của Bệnh viện với nội dung và yêu cầu theo phụ lục 01 đính kèm. Kính mời các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp gửi Hồ sơ báo giá theo thông tin sau:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Đơn vị yêu cầu báo giá: Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải.

2. Hồ sơ báo giá gồm:

- Thư giới thiệu nộp Hồ sơ báo giá (có đầy đủ thông tin liên hệ với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp dịch vụ).

- Văn bản chứng minh cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà cung cấp có năng lực và chức năng cung cấp hàng hóa (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động. Hồ sơ năng lực “nếu có”).

- Mẫu báo giá theo phụ lục 02 đính kèm.

- Báo giá phải được để trong phong bì niêm phong kín, bên ngoài bì thư ghi rõ: Tên công ty, địa chỉ, số điện thoại liên lạc và tên gói thầu.

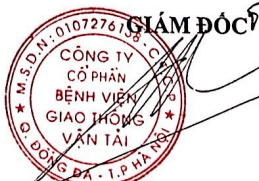
3. Hình thức nộp: Bản giấy.

4. Địa điểm nộp: Văn thư Bệnh viện – Phòng 105 Tầng 1 Nhà M – Bệnh viện Giao thông vận tải. Địa chỉ: Ngõ 84 phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

5. Hạn nộp hồ sơ báo giá: trong vòng 5 ngày làm việc, kể từ ngày đăng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT.



TS. BS. Bùi Sỹ Tuấn Anh

PHỤ LỤC 01

Danh mục, số lượng xe ô tô tải để mời báo giá gói thầu: Mua xe ô tô tải để phục vụ các công tác của Bệnh viện

(Kèm theo Thông báo mời báo giá số: 710.../TBMBG-BV ngày 10.. tháng 12.. năm 2024)

Danh mục, số lượng xe ô tô tải

Stt	Tên sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
I	1	2	3	4
1	Xe ô tô tải thùng kín	Loại phương tiện: Ô tô tải thùng kín Nhãn hiệu: TERACO - Màu: Trắng Năm sản xuất: 2024 Mã kiểu loại: TERA-STAR PLUS/DMC-TK Khối lượng bản thân: 1350 Kg Phân bố khối lượng bản thân lên các trục: 600/750 Kg Số người cho phép chở kè cả người lái: 02 Người Khối lượng chuyên chở lớn nhất: 1200/1200 Kg Phân bố khối lượng toàn bộ cho phép lớn nhất lên các trục: 810/1890 Kg Kích thước xe (Dài x Rộng x Cao): 5105 x 1700 x2380 mm Kích thước lòng thùng chở hàng: 3050 x 1570 x 1540 mm Số trục xe: 2 Khoảng cách trục: 3200 mm Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe các trục: 1360/1360 mm Ký hiệu động cơ: JL474QAK, 4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng Công suất lớn nhất: 80/6000 kW/rpm Loại nhiên liệu: Xăng Thể tích làm việc: 1499 cm³ Số lượng: Cỡ Lốp: Trục 1: 02;175/70R14 Trục 2: 02;175/70R14 Hệ thống lái: Bánh răng - Thanh răng; Cơ khí có trợ lực điện Hệ thống phanh chính: Phanh đĩa /Tang trống; Thủy lực, trợ lực chân không Hệ thống phanh đỗ xe: Tang trống; Bánh xe trục 2; Cơ khí	Xe	01



PHỤ LỤC 02: Mẫu báo giá

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....ngày.....tháng..... năm 2024

BÁO GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải

“.....(tên đơn vị).....có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh.....được cấp bởi.....”

Căn cứ Thư mời báo giá của Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải theo công văn số:/TBMGB-BV ngày ... tháng ... năm 2024 được đăng tải trên Website của Bệnh viện;

Căn cứ vào khả năng cung cấp dịch vụ của công ty ...

Chúng tôi cam kết đáp ứng đầy đủ về danh mục, số lượng xe ô tô tải, tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng theo yêu cầu của Quý Bệnh viện và xin gửi tới Quý Bệnh viện bản báo giá gói thầu: Mua xe ô tô tải để phục vụ các công tác của Bệnh viện như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	1	2	3	4	5	6
1	Xe ô tô tải thùng kín	Loại phương tiện: Ô tô tải thùng kín Nhãn hiệu: TERACO Màu: Trắng Năm sản xuất: 2024 Mã kiểu loại: TERA-STAR PLUS/DMC-TK Khối lượng bản thân: 1350 Kg Phân bố khối lượng bản thân lên các trục: 600/750 Kg Số người cho phép chở kể cả người lái: 02 Người Khối lượng chuyên chở lớn nhất: 1200/1200 Kg Phân bố khối lượng toàn bộ cho phép lớn nhất lên các trục: 810/1890 Kg	Xe	01		



	Kích thước xe (Dài x Rộng x Cao): 5105 x 1700 x2380 mm Kích thước lòng thùng chở hàng: 3050 x 1570 x 1540 mm Số trục xe: 2 Khoảng cách trục: 3200 mm Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe các trục: 1360/1360 mm Ký hiệu động cơ: JL474QAK, 4 kỳ, 4 xi lanh thẳng hàng Công suất lớn nhất: 80/6000 kW/rpm Loại nhiên liệu: Xăng Thể tích làm việc: 1499 cm³ Số lượng: Cỡ Lốp: Trục 1: 02;175/70R14 Trục 2: 02;175/70R14 Hệ thống lái: Bánh răng - Thanh răng; Cơ khí có trợ lực điện Hệ thống phanh chính: Phanh đĩa /Tang trống; Thủy lực, trợ lực chân không. Hệ thống phanh đỗ xe: Tang trống; Bánh xe trục 2; Cơ khí.				
	Tổng cộng đơn giá đã bao gồm thuế GTGT theo quy định:				
Bằng chữ:					

- Giá chào là giá đã bao gồm toàn bộ các chi phí vận chuyển đến Bệnh viện Giao thông vận tải, thuế GTGT và các chi phí liên quan khác theo quy định hiện hành.

- Báo giá có hiệu lực: 60 ngày kể từ ngày báo giá.

Đại diện của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

